

(Áp dụng theo Quyết định số 0629/2005-BM/BHHH ngày 22/03/2005
của Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh)

1/1/86

(CHỈ SỬ DỤNG VỚI ĐƠN BẢO HIỂM HÀNG HẢI MẪU MỚI)

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM THỊT ĐÔNG LẠNH (A)

(Không thích hợp cho thịt tươi và thịt để ở nhiệt độ mát)

NHỮNG RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

1. Bảo hiểm này bảo hiểm mọi rủi ro đối với tổn thất hoặc tổn hại xảy ra cho đối tượng được bảo hiểm trừ phi bị loại trừ trong các Điều 4, 5, 6 và 7 dưới đây.
2. Bảo hiểm này bảo hiểm tổn thất chung và chi phí cứu hộ được lý toán hoặc xác định theo hợp đồng chuyên chở và/hoặc theo luật và tập quán chi phối, đã được gánh chịu nhằm ngăn ngừa hoặc có liên quan đến việc ngăn ngừa tổn thất do bất kỳ nguyên nhân nào, trừ phi bị loại trừ trong các Điều 4, 5, 6 và 7 hay ở một điểm nào khác trong bảo hiểm này.
3. Bảo hiểm này được mở rộng để bồi thường cho Người được bảo hiểm phần trách nhiệm theo điều khoản "đâm va đôi bên cùng có lỗi" trong hợp đồng chuyên chở liên quan tới một tổn thất có thể được bồi thường theo bảo hiểm này. Trường hợp chủ tàu dựa vào điều khoản đã nói trên để khiếu nại thì Người được bảo hiểm đồng ý thông báo cho Người bảo hiểm và Người bảo hiểm sẽ được quyền bảo vệ Người được bảo hiểm chống lại khiếu nại đó và tự chịu mọi phí tổn.

LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

4. Bảo hiểm này không có trường hợp nào bảo hiểm cho:
 - 4.1. tổn thất, tổn hại hoặc chi phí được quy cho hành vi xấu cố ý của Người được bảo hiểm
 - 4.2. rò rỉ, hao hụt trọng lượng hoặc giảm thể tích thông thường, hoặc hao mòn thông thường của đối tượng bảo hiểm
 - 4.3. tổn thất, tổn hại hoặc chi phí gây ra bởi đóng gói hoặc chuẩn bị cho đối tượng bảo hiểm không đầy đủ hay không thích hợp (theo chủ ý của điều khoản 4.3 này "đóng gói" phải bao gồm cả việc xếp hàng trong container nhưng chỉ khi nào việc xếp hàng đó được tiến hành trước khi bảo hiểm này có hiệu lực hoặc tiến hành bởi Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ)
 - 4.4. tổn thất, tổn hại hoặc chi phí gây ra bởi nội tỳ hoặc bản chất của đối tượng bảo hiểm (loại trừ tổn thất, hư hỏng hoặc chi phí là hậu quả của sự thay đổi nhiệt độ khi bảo hiểm này vẫn còn hiệu lực)

- 4.5. tổn thất, tổn hại hoặc chi phí trực tiếp gây ra bởi chậm trễ ngay cả khi chậm trễ xảy ra do một rủi ro được bảo hiểm (loại trừ những chi phí được bồi thường theo Điều 2 kể trên)
- 4.6. tổn thất, tổn hại hoặc chi phí xuất phát từ tình trạng không đủ khả năng thanh toán hoặc thiếu thốn về tài chính của Chủ tàu, người quản lý, người thuê hoặc người khai thác tàu nếu tại thời điểm xếp đối tượng bảo hiểm lên tàu, Người được bảo hiểm đã biết hoặc trong quá trình giao dịch bình thường Người được bảo hiểm phải được biết, mà tình trạng không trả được nợ hoặc thiếu thốn tài chính đó để có thể gây trở ngại cho một hành trình bình thường

Loại trừ này không áp dụng nếu đơn bảo hiểm được chuyển giao cho bên đòi bồi thường theo đơn bảo hiểm là người đã mua hoặc đồng ý mua đối tượng bảo hiểm một cách trung thực theo một hợp đồng ràng buộc
- 4.7. tổn thất, tổn hại hoặc chi phí phát sinh từ việc sử dụng mọi loại vũ khí chiến tranh dùng tới phản ứng nguyên tử, phân hạch hạt nhân và/hoặc hợp hạt nhân hoặc phản ứng tương tự khác hoặc năng lượng hay chất phóng xạ
- 4.8. tổn thất, tổn hại hoặc chi phí ở trên bờ trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi động đất, núi lửa phun và/hoặc hậu quả của tổn thất, tổn hại hay chi phí đó
- 4.9. tổn thất, tổn hại hoặc chi phí phát sinh từ bất kỳ sự thiếu sót nào của Người được bảo hiểm hay người làm công của họ trong việc phòng ngừa hợp lý nhằm bảo đảm rằng đối tượng được bảo hiểm được giữ ở nơi lạnh hoặc, tùy từng trường hợp, ở nơi hoàn toàn mát và cách nhiệt.
5. 5.1. Bảo hiểm này không có trường hợp nào bảo hiểm cho những tổn thất, tổn hại hoặc chi phí gây bởi:
 - 5.1.1. tàu hoặc xà lan không đủ khả năng đi biển, phương tiện vận chuyển không thích hợp cho việc chuyên chở an toàn đối tượng bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm được biết riêng về trạng thái không đủ khả năng đi biển hoặc trạng thái không phù hợp đó, vào thời điểm đối tượng bảo hiểm được xếp lên phương tiện như vậy
 - 5.1.2. phương tiện vận chuyển hoặc container không phù hợp cho việc chuyên chở an toàn đối tượng bảo hiểm, nếu việc xếp hàng được thực hiện trước khi bảo hiểm này có hiệu lực hoặc thực hiện bởi Người được bảo hiểm hay người làm công của họ.
- 5.2. Điều khoản loại trừ 5.1.1 ở trên không áp dụng nếu bảo hiểm này được chuyển giao cho bên đòi bồi thường theo đơn bảo hiểm là người đã mua hoặc đồng ý mua đối tượng bảo hiểm một cách trung thực theo một hợp đồng ràng buộc.
- 5.3. Người bảo hiểm bãi miễn mọi vi phạm đối với các đoạn kết mặc nhiên về tình trạng tàu đủ khả năng đi biển và thích hợp cho việc chuyên chở đối tượng bảo hiểm tới nơi nhận.
6. Bảo hiểm này không có trường hợp nào bảo hiểm cho những tổn thất, tổn hại hoặc chi phí gây ra bởi:

- 6.1. chiến tranh, nội chiến, cách mạng, nổi loạn, khởi nghĩa hoặc xung đột dân sự phát sinh từ những biến cố đó, hoặc mọi hành động thù địch nào gây ra bởi hoặc chống lại một thế lực tham chiến
 - 6.2. bắt giữ, chiếm giữ, giam giữ, lưu giữ, hay cầm giữ (loại trừ cướp biển) và hậu quả của những hành động đó hoặc bất kỳ mưu toan hành động nào
 - 6.3. mìn, thủy lôi, bom hoặc vũ khí chiến tranh vô chủ.
7. Bảo hiểm này không có trường hợp nào bảo hiểm cho những tổn thất, tổn hại hoặc chi phí
- 7.1. gây bởi những người đình công, công nhân bị cấm xưởng, hoặc công nhân gây rối, những kẻ nổi loạn hoặc rối loạn dân sự
 - 7.2. hậu quả của việc đình công, cấm xưởng, gây rối lao động, nổi loạn hoặc rối loạn dân sự
 - 7.3. gây bởi mọi kẻ khủng bố hoặc do bất kỳ người nào hành động vì một lý do chính trị.

THỜI HẠN BẢO HIỂM

8. 8.1. Bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực kể từ
- 8.1.1. khi hàng hóa được đưa vào kho mát và/hoặc kho đông lạnh của xưởng tại địa điểm được ghi tên trên đơn bảo hiểm, quy định rằng thời gian để hàng hóa tại những nơi đó trước khi xếp hàng lên tàu không được quá 60 ngày trừ khi có thông báo bằng văn bản cho Người bảo hiểm và đóng thêm một khoản phí cho mỗi kỳ hạn 30 ngày hoặc một phần của kỳ hạn đó.
 - 8.1.2. khi hàng hóa được xếp lên phương tiện vận chuyển từ xưởng đông lạnh hoặc kho lạnh tại địa điểm ghi tên trên đơn bảo hiểm để bắt đầu quá trình vận chuyển.
 - 8.1.3. khi hàng hóa được xếp lên tàu.
- 8.2. Bảo hiểm này tiếp tục cho suốt quá trình vận chuyển bình thường và cho quá trình
- 8.2.1. lưu tại kho lạnh tại nơi đến ghi tên trên đơn bảo hiểm hoặc
 - 8.2.2. lưu kho tại bất kỳ kho lạnh nào khác mà Người được bảo hiểm chọn để sử dụng sau khi dỡ hàng khỏi tàu biển tại cảng dỡ hàng, hoặc
 - 8.2.2.1. để chứa hàng ngoài quá trình vận chuyển thông thường hoặc
 - 8.2.2.2. để phân chia hay phân phối hàng.
- 8.3. Bảo hiểm này chấm dứt
- 8.3.1. *khi vận chuyển đến cảng cuối cùng tại Châu Âu (bao gồm Ailen và Vương quốc Anh), Mỹ hoặc Canada cho đến khi hết hạn 30 ngày*

**BỎ
NHỮNG
PHẦN
KHÔNG
SỬ
DỤNG**

- 8.3.2. *khi vận chuyển đến cảng cuối cùng khác* cho đến khi hết hạn 5 ngày sau khi dỡ hàng khỏi tàu tại cảng dỡ hàng cuối cùng.
- 8.4. Bất cứ việc sắp xếp hàng hóa nào khác với việc lưu kho như quy định trong 8.2.1 hoặc 8.2.2 trên đây (loại trừ có sự thỏa thuận trước với Người bảo hiểm) hoặc bất cứ sự di chuyển hàng hóa khỏi kho lạnh trước khi hết thời hạn có liên quan nói trong Điều 8.3.1 hoặc 8.3.2 nêu trên bảo hiểm cho lô hàng đó sẽ chấm dứt.
- 8.5. Nếu sau khi dỡ hàng khỏi tàu biển tại cảng dỡ hàng cuối cùng, nhưng trước khi bảo hiểm này kết thúc, hàng hóa được chuyển tiếp đến một nơi nhận hàng khác với nơi nhận ghi trên đơn bảo hiểm, thì bảo hiểm này, trong khi giữ nguyên hiệu lực theo quy định kết thúc nói trên, sẽ không mở rộng giới hạn quá thời điểm bắt đầu vận chuyển đến nơi nhận khác đó.
- 8.6. Bảo hiểm này giữ nguyên hiệu lực (phụ thuộc quy định kết thúc nói trên và quy định trong Điều 9 dưới đây) trong khi bị chậm trễ ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm, mọi trường hợp chạy lệch hướng bất kỳ, dỡ hàng bắt buộc, tái chuyên chở hoặc chuyên tải và trong thời gian có bất kỳ thay đổi nào về hành trình phát sinh từ việc thực thi một quyền tự do mà hợp đồng chuyên chở đã dành cho chủ tàu hoặc người thuê tàu.
9. Nếu do những tình huống ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm mà hợp đồng vận chuyển kết thúc tại một cảng hay một nơi không phải nơi nhận có tên ghi trên đơn bảo hiểm hoặc việc vận chuyển được kết thúc theo cách khác trước khi giao hàng như quy định của Điều 8 trên đây, thì bảo hiểm này cũng sẽ kết thúc *trừ khi có thông báo gửi ngay cho Người bảo hiểm yêu cầu tiếp tục bảo hiểm trong khi bảo hiểm vẫn còn hiệu lực với điều kiện phải trả thêm phí bảo hiểm nếu Người bảo hiểm yêu cầu, hoặc*
- 9.1. cho tới khi hàng được đem bán và giao tại cảng hoặc địa điểm đó, hoặc trừ khi có thỏa thuận đặc biệt khác, cho tới khi hết hạn 30 ngày sau khi hàng được bảo hiểm đến cảng hoặc địa điểm đó, tùy theo trường hợp nào đến trước,
- hoặc
- 9.2. cho tới khi kết thúc bảo hiểm theo những quy định của Điều 8 kể trên, nếu hàng hóa được chuyển tiếp trong phạm vi 30 ngày đã nói (hoặc bất kỳ sự gia hạn nào đã được thỏa thuận) đến nơi nhận hàng được ghi tên trên đơn bảo hiểm hoặc đến bất kỳ nơi nhận hàng nào khác.
10. Sau khi bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực nếu Người bảo hiểm thay đổi nơi nhận hàng, và *có thông báo gửi ngay cho Người bảo hiểm thì vẫn được bảo hiểm với phí và điều kiện bảo hiểm được thương lượng riêng.*

KHIẾU NẠI ĐÒI BỒI THƯỜNG

11. 11.1. Để đòi bồi thường theo bảo hiểm này Người được bảo hiểm phải có một quyền lợi có thể bảo hiểm từ đối tượng bảo hiểm vào thời điểm xảy ra tổn thất.

- 11.2. Căn cứ theo Điều 11 trên đây, Người được bảo hiểm có quyền đòi bồi thường đối với tổn thất được bảo hiểm xảy ra trong thời hạn của bảo hiểm này, dù cho tổn thất đã xảy ra trước khi hợp đồng bảo hiểm được ký kết, trừ khi Người được bảo hiểm đã biết về tổn thất trong khi Người bảo hiểm thì chưa.
- 11.3. Khi phát hiện lần đầu tiên hàng hóa bị hư hỏng hoặc tổn thất phải thông báo ngay cho Người bảo hiểm và mọi khiếu nại về giảm giá trị thương mại hay hư hỏng thì điều kiện tiên quyết là phải tạo điều kiện để Người bảo hiểm thực hiện việc giám định giảm giá trị thương mại hoặc hư hỏng đó trong lúc đơn bảo hiểm vẫn còn hiệu lực.
12. Nếu do hậu quả của một rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm này mà việc vận chuyển được bảo hiểm phải kết thúc tại một cảng hoặc một nơi không phải là nơi có tên ghi trên đơn bảo hiểm thì Người bảo hiểm sẽ hoàn trả Người được bảo hiểm mọi khoản chi phí tăng thêm đã được gánh chịu một cách hợp lý và thỏa đáng để dỡ hàng, lưu kho và chuyển tiếp hàng đến nơi nhận đã được bảo hiểm theo đây.
- Điều 12 này, không áp dụng cho tổn thất chung hoặc chi phí cứu hộ, nhưng phải chịu sự chi phối bởi các loại trừ quy định trong các Điều 4, 5, 6 và 7 nói trên, và không bao gồm những chi phí phát sinh từ sai sót, bất cẩn, tình trạng không đủ khả năng thanh toán hoặc thiếu thốn về tài chính của Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ.
13. Bảo hiểm này không bồi thường tổn thất toàn bộ ước tính trừ khi đối tượng bảo hiểm bị từ bỏ một cách hợp lý vì hầu như không tránh khỏi tổn thất toàn bộ thực tế hoặc vì chi phí cứu vớt, phục hồi và chuyển tiếp đối tượng được bảo hiểm đến nơi nhận thuộc phạm vi bảo hiểm có thể vượt quá giá trị hàng khi tới nơi nhận.
14. Nếu đối tượng bảo hiểm hoặc một phần của nó không được xếp lên tàu thì mọi khiếu nại theo đó sẽ được điều chỉnh trên cơ sở trị giá bảo hiểm còn lại khi đó bao gồm cả cước vận tải, thuế và tất cả các chi phí không phải chịu.
15. 15.1. Nếu Người được bảo hiểm ký kết bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào về giá trị tăng thêm cho hàng hóa đã được bảo hiểm ở đây thì giá trị thỏa thuận của hàng hóa phải được xem như đã gia tăng với tổng số tiền bảo hiểm của bảo hiểm này và mọi bảo hiểm về giá trị tăng thêm để bảo hiểm tổn thất, và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này phải được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm theo bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói.
- Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.
- 15.2. **Trường hợp này bảo hiểm giá trị tăng thêm thì phải áp dụng điều khoản sau đây:**
- Giá trị thỏa thuận của hàng hóa phải được xem như ngang bằng với tổng số tiền bảo hiểm trong bảo hiểm ban đầu và tất cả những bảo hiểm về giá trị tăng thêm để bảo hiểm tổn thất và do Người được bảo hiểm đem bảo hiểm cho hàng hóa và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này phải được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm của bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói tới.

Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.

LỢI ÍCH BẢO HIỂM

16. Bảo hiểm này không áp dụng đối với lợi ích của người chuyên chở hay người quản thủ hàng hóa nào khác.

HẠN CHẾ TỔN THẤT

17. Trách nhiệm của Người được bảo hiểm, những người làm công và đại lý của họ đối với tổn thất có thể được bồi thường theo bảo hiểm này là:

17.1. phải áp dụng những biện pháp có thể xem là hợp lý nhằm mục đích ngăn ngừa hoặc hạn chế tổn thất đó,

và

17.2. bảo đảm mọi quyền khiếu nại đối với người chuyên chở, người quản thủ hay những người thứ ba khác được bảo lưu và thực hiện một cách thích hợp

và Người bảo hiểm, ngoài tổn thất có thể bồi thường theo bảo hiểm này, còn phải hoàn trả cho Người được bảo hiểm mọi chi phí đã gánh chịu một cách hợp lý và thỏa đáng khi thực hiện những nghĩa vụ này.

18. Mọi biện pháp do Người được bảo hiểm hoặc Người bảo hiểm thi hành với mục đích cứu vớt, bảo vệ hoặc phục hồi đối tượng bảo hiểm đều không được xem như chối hoặc chấp nhận việc từ bỏ hoặc phương hại đến các quyền hạn của đôi bên.

TRÁNH CHẬM TRỄ

19. Điều kiện của bảo hiểm này là Người được bảo hiểm phải hành động khẩn trương một cách hợp lý trong mọi tình huống thuộc phạm vi kiểm soát của họ.

LUẬT PHÁP VÀ TẬP QUÁN

20. Bảo hiểm này được chi phối bởi luật và tập quán Anh.

***Ghi chú:** Người được bảo hiểm cần thông báo ngay cho Người bảo hiểm khi họ biết về một trường hợp “vẫn được bảo hiểm” theo bảo hiểm này và quyền đối với việc bảo hiểm đó còn phụ thuộc vào việc tuân thủ nghĩa vụ này.*

***GHI CHÚ ĐẶC BIỆT:** Bảo hiểm này không bảo hiểm tổn thất, tổn hại hoặc chi phí gây bởi cấm vận, từ chối, ngăn cấm hay giam giữ bởi chính quyền nước nhập khẩu hay các cơ quan đại diện của họ, nhưng không loại trừ tổn thất, tổn hại xảy ra cho đối tượng bảo hiểm gây bởi các rủi ro được bảo hiểm theo bảo hiểm này và xảy ra trước khi có cấm vận, từ chối, ngăn cấm hay giam giữ như thế.*
